

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

Hải Dương, ngày 23 tháng 01 năm 2019

Số: 59 /TB-HAPUMA
(V/v CBTT Báo cáo quản trị năm 2018)

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG
2. Mã chứng khoán: CTB
3. Địa chỉ trụ sở: Số 37, Đại lộ Hồ Chí Minh, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
4. Điện thoại: 0220.3844876 - 3853496 Fax: 0220.3858606
5. Người chịu trách nhiệm công bố thông tin:
 Bà Bùi Thị Lệ Thuỷ - Chức vụ: Giám đốc tài chính kiêm kế toán trưởng
6. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ nội dung công bố: **www.hpmc.com.vn**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**CÔNG TY CP CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG
NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCKT



GIAM ĐỐC TÀI CHÍNH
Bùi Thị Lệ Thuỷ

PHỤ LỤC SỐ 05
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57.../BCQT-HAPUMA

Hải Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2018)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán
- Các quý cổ đông Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương

- Tên công ty niêm yết: **Công ty Cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 37 đại lộ Hồ Chí Minh, phường Nguyễn Trãi, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Điện thoại: 0220 3853496/ 0220 3844876; Fax: 0220 3859336; Email: info@hapuma.com
- Vốn điều lệ: 86.000.000.000 đồng (Tám mươi sáu tỷ đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: **CTB**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương (HAPUMA) được tổ chức vào ngày 28/03/2018 theo Nghị quyết số 02-2018/NQ-HĐQT/CTB ngày 06/3/2018 của HĐQT Công ty và Thông báo số 156/TB-HĐQT/CTB ngày 12/3/2018 của Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội được khai mạc vào hồi 8h 30 phút tại Trung tâm hội nghị Phan Anh - Số 01 Nguyễn Hữu Cầu, phường Ngọc Châu, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đến 8h 45 phút ngày 28/3/2018, có 122 cổ đông, đại diện cho 7.543.071 cổ phần, sở hữu 87,71% vốn điều lệ Công ty tham dự đại hội. Sau thời gian làm việc tập trung, dân chủ, đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương đã thành công tốt đẹp và kết thúc vào hồi 11h 30 phút cùng ngày.

Nghị quyết số 01-2018/NQ-ĐHĐC/CTB ngày 28/3/2018 của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua với các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán TTP với các chỉ tiêu cụ thể sau:

1, Tổng doanh thu:	385.418.678.200	đồng
2, Lợi nhuận trước thuế:	21.559.164.378	đồng
3, Lợi nhuận sau thuế:	17.045.648.569	đồng
4, Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát:	500.000.000	đồng

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 như sau:

- | | |
|------------------------------|---------------------|
| 1, Chi trả cổ tức 20%/01CP: | 17.200.000.000 đồng |
| 2, Quỹ thưởng Ban điều hành: | 850.000.000 đồng |

3. Thông qua các chỉ tiêu cơ bản năm 2018 như sau:

- | | |
|---------------------------------|-----------------------|
| 1, Tổng doanh thu: | 600.000.000.000 đồng |
| 2, Lợi nhuận trước thuế: | 30.000.000.000 đồng |
| 3, Cổ tức chi trả: | 15%/năm |
| 4, Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát: | 800.000.000 đồng |
| 5, Quỹ thưởng Ban điều hành: | 4% lợi nhuận sau thuế |

4. Thông qua và uỷ quyền cho Tổng giám đốc Công ty đàm phán và ký Hợp đồng thực hiện kiểm toán báo cáo năm 2018 với:

Đơn vị: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP**

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, Số 72 Trần Đăng Ninh, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội

5. Thông qua toàn văn bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty gồm 21 chương, 57 điều được sửa đổi và ban hành theo Điều lệ mẫu quy định tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính.

6. Thông qua toàn văn bản Quy chế nội bộ về quản trị Công ty gồm 10 chương, 45 điều được ban hành theo Bản quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo mẫu quy định tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Tiểu	Chủ tịch	Bắt đầu T11/2007	05/05	100%	
2	Ông Nguyễn Trọng Nam	Ủy viên	Bắt đầu T01/2010	05/05	100%	
3	Ông Phạm Mạnh Hà	Ủy viên	Bắt đầu T03/2012	05/05	100%	
4	Ông Phạm Tuấn Anh	Ủy viên	Bắt đầu T11/2007	05/05	100%	
5	Bà Bùi Thị Lệ Thuỷ	Ủy viên	Bắt đầu T03/2017	05/05	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức năng quản lý và giám sát Ban Giám đốc Công ty, đảm bảo cho Ban Giám đốc hoạt động đúng định hướng với mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Một số chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2017	So sánh (%) thực hiện năm 2018 với	
						TH năm 2017	Kế hoạch 2018
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	600.000	840.178,43	385.418,68	217,99%	140,03%
2	Lợi nhuận trước thuế	„	30.000	36.198,94	21.559,16	167,91%	120,66%
3	Lợi nhuận sau thuế	„	24.000	28.583,64	17.045,65	167,69%	119,10%

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
A	Nghị quyết HĐQT		
1	01-2018/NQ-HĐQT/CTB	19/01/2018	1. Đồng ý tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng tiền tỷ lệ 10%. 2. Đồng ý tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
2	02-2018/NQ-HĐQT/CTB	06/03/2018	1. Thông qua miễn nhiệm và bổ nhiệm một số chức danh Phó tổng giám đốc Công ty. 3. Điều chỉnh thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. 4. Thông qua các nội dung cụ thể tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
3	03/NQ-HĐQT/CTB	28/05/2018	Đồng ý phê duyệt trang bị 01 máy tiện đứng CNC HONOR-VL66C cho xưởng Cơ khí.
4	03A/NQ-HĐQT/CTB	30/05/2018	Đồng ý việc Công ty tham dự gói thầu “Cung cấp vật tư, thiết bị cơ - điện cho các hạng mục thuộc trạm điều tiết Tây Mỗ” .
5	05-2018/NQ-HĐQT/CTB	16/06/2018	Thông qua việc điều chỉnh loại chứng khoán từ “CK hạn chế chuyển nhượng” sang “CK tự do chuyển nhượng” và được tự do giao dịch từ sau ngày 18/6/2018 cho 3.350.000 cổ phiếu Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương chào bán theo Nghị quyết số 01-2017/NQ-ĐHĐCĐ/CTB ngày 16/3/2017.

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
6	06-2018/NQ-HĐQT/CTB	02/07/2018	Phê duyệt trang bị 01 máy doa ngang CNC cho xưởng Cơ khí.
7	07/NQ-HĐQT/CTB	20/07/2018	Phê duyệt sáp nhập bộ phận lắp ráp, hoàn thiện sản phẩm của xưởng Cơ khí sáp nhập vào phòng Cơ điện, đổi tên phòng Cơ điện thành xưởng Lắp ráp cơ điện.
8	08-2018/NQ-HĐQT/CTB	19/09/2018	Thông qua việc vay vốn, phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam CN Hải Dương.
9	09-2018/NQ-HĐQT/CTB	28/11/2018	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và PT Việt Nam CN Hải Dương.
10	10-2018/NQ-HĐQT/CTB	08/12/2018	Đồng ý chi tạm ứng cổ tức cho niên độ tài chính năm 2018 bằng tiền với tỷ lệ 15%.
B	Quyết định		
1	Số 134/QĐ-HĐQT/CTB	08/3/2018	Quyết định của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc của ông Bùi Quang Tuấn từ ngày 10/3/2018.
2	Số 135/QĐ-HĐQT/CTB	08/3/2018	Quyết định của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc của ông Nguyễn Đức Cách từ ngày 10/3/2018.
3	Số 136/QĐ-HĐQT/CTB	08/3/2018	Quyết định của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc bổ nhiệm có thời hạn ông Nghiêm Trọng Văn - Giám đốc sản xuất giữ chức vụ Phó tổng giám đốc kể từ ngày 15/3/2018.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Dương Việt Nga	Trưởng ban	Bắt đầu T3/2012	02/02	100%	
2	Bà Nguyễn Thanh Thuỷ	Thành viên	Bắt đầu T4/2004	02/02	100%	
3	Ông Nguyễn Ngọc Bảo	Thành viên	Bắt đầu T3/2017	02/02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát Công ty đã giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành Công ty đúng quy định pháp lý, quy định hiện hành của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế quản trị nội bộ doanh nghiệp, đảm bảo sự hài lòng của quý vị cổ đông Công ty.

Trưởng ban kiểm soát thường xuyên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty để nắm bắt cũng như kiểm soát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Cùng Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, Ban kiểm soát Công ty đã phối hợp hoạt động nhịp nhàng đảm bảo tuân thủ đúng quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ Công ty cũng như Quy chế quản trị nội bộ doanh nghiệp, không để xảy ra bất kỳ xung đột nào trong quản trị cũng như công tác điều hành, giám sát.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về quản trị do Sở giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán tổ chức nhằm nâng cao tính tuân thủ của Công ty với các quy định do Nhà nước ban hành.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Danh sách 01 kèm theo

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.1.1. Giao dịch năm 2018 giữa Công ty với Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội, đơn vị nơi ông Nguyễn Trọng Tiểu - Chủ tịch HĐQT Công ty là Ủy viên HĐQT:

- Tổng giá trị HAPUMA mua hàng hoá, dịch vụ:	79.971.361.937 đồng
- Tổng giá trị HAPUMA bù trừ công nợ:	2.150.781.754 đồng
- Tổng giá trị Điện cơ Hà Nội mua hàng:	2.150.781.754 đồng
- Tổng giá trị HAPUMA thanh toán:	67.041.698.468 đồng

4.1.2. Giao dịch năm 2018 giữa Công ty với Công ty TNHH MTV Năng lượng GELEX, đơn vị nơi ông Phạm Mạnh Hà - Thành viên HĐQT Công ty là Tổng giám đốc:

- Tổng giá trị HAPUMA vay vốn ngắn hạn: 0 đồng
- Tổng giá trị HAPUMA thanh toán nợ vay ngắn hạn: 100.000.000.000 đồng
- Tổng giá trị lãi vay HAPUMA đã thanh toán: 1.706.658.333 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Danh sách 02 kèm theo

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu đầu kỳ		Số cổ phiếu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Nguyễn Trọng Nam		169.582	1,97%	311.582	3,62%	
2	Ông Phạm Mạnh Hà		127.500	1,48%	395.000	4,94%	
3	Bà Bùi Thị Lệ Thủy		59.086	0,69%	529.086	6,15%	
4	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Con trai Chủ tịch HĐQT	0	0%	250.000	2,9%	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
UVHĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trọng Nam

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Trọng Tiểu		Chủ tịch HĐQT	010414290 do Công an Hà Nội cấp ngày 15/8/2003	Căn hộ R3.07.21 Royal City, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	T11/2007		
2	Nguyễn Trọng Nam		Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT	001059004070, Cục cảnh sát cấp ngày 19/8/2015	Số 2 ngách 25/22 TDP Văn Trì, P Minh Khai, Q Bắc Từ Liêm, Hà Nội	T1/2010		
3	Phạm Mạnh Hà		Ủy viên HĐQT	001059009048, Cục cảnh sát cấp ngày 27/2/2017	Số 9 Hẻm 2/1/1 Vũ Thạnh, Đống Đa, Hà Nội	T3/2012		
4	Phạm Tuấn Anh		Ủy viên HĐQT	011828871 do Công an Hà Nội cấp ngày 03/12/2001	Số 12 ngõ 810 Đê La Thành, Ba Đình, Hà Nội	T11/2007		
5	Bùi Thị Lệ Thủy		Ủy viên HĐQT, GD tài chính	141564475 do Công an Hải Dương cấp ngày 16/3/2015	119 phố Đức Minh, P Thanh Bình, TP HD	T4/2004		
6	Dương Việt Nga		Trưởng Ban KS	012343803 do Công an Hà Nội cấp ngày 18/5/2000	12E3 KĐT M Cầu Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	T3/2012		
7	Nguyễn Thanh Thủy		TV Ban kiểm soát	141529933 do Công an Hải Dương cấp ngày 02/10/2006	số 5 Hào Thành, P. Nguyễn Trãi, TP Hải Dương	T4/2004		
8	Nguyễn Ngọc Bảo		TV Ban kiểm soát	141859541 do Công an Hải Dương cấp ngày 23/2/2013	Khu 6 Hải Tân, TP Hải Dương	T3/2017		
9	Đào Đình Toàn		Phó Tổng giám đốc	142570894 do Công an Hải Dương cấp ngày 06/8/2007	Số 107B phố Tuệ Tĩnh, P. Phạm Ngũ Lão, TP HD	T7/2011		
10	Nghiêm Trọng Văn		Phó Tổng giám đốc	141620024 do Công an Hải Dương cấp ngày 11/4/2009	Số 6/32/167 Nguyễn Thượng Mẫn, P Bình Hàn, TP HD	15/03/2018		

Hải Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2019

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
UV HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trọng Nam

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Tiểu		Chủ tịch HĐQT	010414290 do Công an Hà Nội cấp ngày 15/8/2003	Căn hộ R3.07.21 Royal City, Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	135.000	1,57%	
1.1	Trần Kim Châu				"			Vợ
1.2	Nguyễn Tùng Lâm				"			Con
1.3	Nguyễn Thanh Tùng			001089015012 do Cục CS cấp ngày 17/02/2017	Số 02 Cống Đục, Hàng Mã, Hoàn Kiếm, Hà Nội	250.000	2,9%	Con
1.4	Nguyễn Trọng Sử				Q Hai Bà Trưng, Hà Nội			Anh
1.5	Nguyễn Trọng Dung				"			Anh
1.6	Nguyễn Trọng Oanh				"			Anh
1.7	Nguyễn Thuý Liễu				K.H Borovskeho 346, Czech Republic			Chị
1.8	Nguyễn Thuý Uyển				Q Hai Bà Trưng, Hà Nội			Chị
2	Nguyễn Trọng Nam		Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT	001059004070, Cục cảnh sát cấp ngày 19/8/2015	Số 2 ngách 25/22 Tổ DP Văn Trì, P Minh Khai, Q Bắc Từ Liêm, Hà Nội	311.582	3,62%	
2.1	Nguyễn Trọng Lâu				"			Bố
2.2	Nguyễn Thị Tám				"			Mẹ
2.3	Vũ Thị Hồng Loan				"			Vợ
2.4	Nguyễn Hồng Phương				"			Con
2.5	Nguyễn Hoàng Việt				"			Con
3	Phạm Mạnh Hà		Ủy viên HĐQT	001059009048, Cục cảnh sát cấp ngày 27/2/2017	Số 9 Hẻm 2/1/1 Vũ Thạnh, Đống Đa, Hà Nội	395.000	4,94%	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Phạm Thị Minh Sinh				A14, TT Nghĩa Tân, Hà Nội			Mẹ
3.2	Phùng Nhã Hạnh				Số 9 Hẻm 2/1/1 Vũ Thạnh, Đống Đa, Hà Nội			Vợ
3.3	Phạm Hà Trang				"			Con
3.4	Phạm Hà Thanh				"			Con
3.5	Phạm Thị Liên				54 Hàng Giấy, Hà Nội			Chị
3.6	Phạm Mạnh Hải				A14, TT Nghĩa Tân, Hà Nội			Em
4	Phạm Tuấn Anh		Ủy viên HĐQT	011828871 do Công an Hà Nội cấp ngày 03/12/2001	Số 12 ngõ 810 Đê La Thành, Ba Đình, Hà Nội	137.017	1,59%	
4.1	Phạm Văn Thiều				"			Bố
4.2	Nguyễn Thị Lan Anh				"			Mẹ
4.3	Nguyễn Thị Hương Giang				"			Vợ
4.4	Phạm Nguyễn Diệu Anh				"			Con
4.5	Phạm Minh Anh				"			Con
4.6	Phạm Quang Thanh				Hà Nội			Anh
4.7	Phạm Hồng Thư				"			Anh
5	Bùi Thị Lệ Thuỷ		Ủy viên HĐQT, GĐ tài chính	141564475 do Công an Hải Dương cấp ngày 16/3/2015	119 phố Đức Minh, P Thanh Bình, TP HD	529.086	6,15%	
5.1	Bùi Quang Trung			030038000201 do Cục CS cấp ngày 15/9/2016	Thôn Hợp Nhất, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương			Bố
5.2	Bùi Thị Liễn				"			Mẹ
5.3	Nguyễn Văn Sen			141780703 CA Hải Dương cấp	119 phố Đức Minh, P Thanh Bình, TP HD	265	0,003%	Chồng
5.4	Nguyễn Thị Lâm Oanh			142851941 CA Hải Dương cấp	"			Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Bùi Thị Hải Như				Thôn Hợp Nhất, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương			Chị
5.6	Bùi Quang Chương				"			Em
6	Đào Đình Toàn		Phó Tổng giám đốc	142570894 do Công an Hải Dương cấp ngày 06/8/2007	Số 107 B phố Tuệ Tĩnh, P. Phạm Ngũ Lão, TP HD	31.855	0,37%	
6.1	Vũ Thị Bàu				Khu 1 P. Bình Hàn, TP Hải Dương			Mẹ
6.2	Đỗ Thị Lãm Thuý				Số 107 B phố Tuệ Tĩnh, P. Phạm Ngũ Lão, TP HD			Vợ
6.3	Đào Thu Giang				Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Con
6.4	Đào Mai Anh				Số 107 B phố Tuệ Tĩnh, P. Phạm Ngũ Lão, TP HD			Con
6.5	Đào Đình An				Đường Văn Cao, Q. Ba Đình, Hà Nội			Anh
6.6	Đào Trúc Thanh				Quận Thanh Xuân, Hà Nội			Chị
6.7	Đào Thanh Lịch				Phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương			Em
6.8	Đào Trúc Quỳnh				Đường Văn Cao, Q. Ba Đình, Hà Nội			Em
7	Nghiêm Trọng Văn		Phó Tổng giám đốc	141620024 do Công an Hải Dương cấp ngày 11/4/2009	Số 6/32/167 Nguyễn Thượng Mẫn, P Bình Hàn, TP HD	4.228	0,05%	
7.1	Nghiêm Trọng Trung			140011805 CA Hải Dương cấp ngày 06/6/2007	"	4.300	0,05%	Bố
7.2	Đinh Thị Chung				"			Mẹ
7.3	Bùi Thị Vân Anh			141789148 CA Hải Dương cấp ngày 29/3/2004	"	103	0,001%	Vợ
7.4	Nghiêm Ngọc Mai				"			Con
7.5	Nghiêm Ngọc Diệp				"			Con
7.6	Nghiêm Minh Triết				"			Con
7.7	Nghiêm Trọng Tiệp				Quận Kiến An, Hải Phòng			Em
8	Dương Việt Nga		Trưởng BKS	012343803 do Công an Hà Nội cấp ngày 18/5/2000	12E3 KĐT M Cầu Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.1	Dương Bá Chung				Quận Cầu Giấy, Hà Nội			Bố
8.2	Đàm Thị Mai				"			Mẹ
8.3	Nguyễn Hạ Long				Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Chồng
8.4	Nguyễn Lâm Duy				"			Con
8.5	Nguyễn Thị Diệp Chi				"			Con
8.6	Dương Kim Thu				Đông Ky, Từ Sơn, Bắc Ninh			Chị
8.7	Dương Thị Thuý				"			Chị
8.8	Dương Thị Thúy				TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh			Em
8.9	Dương Thanh Sơn				Quận Cầu Giấy, Hà Nội			Em
8.10	Dương Ninh Khánh				"			Em
9	Nguyễn Thanh Thuý		TV Ban kiểm soát	141529933 do Công an Hải Dương cấp ngày 02/10/2006	số 5 Hào Thành, P.Nguyễn Trãi, TP Hải Dương	10.500	0,12%	
9.1	Nguyễn Quý Toàn				52 Trần Bình Trọng, TP Hải Dương			Bố
9.2	Trần Thị Chấn			140011941 CA Hải Dương cấp ngày 08/6/2000	"	3.394	0,04%	Mẹ
9.3	Mai Mạnh Dũng				số 5 Hào Thành, P.Nguyễn Trãi, TP Hải Dương			Chồng
9.4	Mai Thị Thu Hiền				"			Con
9.5	Mai Mạnh Lâm				"			Con
9.6	Nguyễn Sơn Hải				52 Trần Bình Trọng, TP Hải Dương			Anh
9.7	Nguyễn Quý Dương				Gia Lâm, Hà Nội			Anh
9.8	Nguyễn Lan Hương				"			Em
10	Nguyễn Ngọc Bảo		TV Ban kiểm soát	141859541 do Công an Hải Dương cấp ngày 23/2/2013	Khu 6 Hải Tân, TP Hải Dương	2.421	0,03%	
10.1	Nguyễn Ngọc Ban				"			Bố

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.2	Nguyễn Thị Minh Hạ				Khu 6 Hải Tân, TP Hải Dương			Mẹ
10.3	Đoàn Thị Mai Khang				"			Vợ
10.4	Nguyễn Thị Minh Ngọc				"			Con
10.5	Nguyễn Minh Chiến				"			Con
10.6	Nguyễn Thị Thu Hằng				Lê Thanh Nghị, TP Hải Dương			Chị
10.7	Nguyễn Thị Thu Hương				Khu 6 Hải Tân, TP Hải Dương			Em

Hải Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2019

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
UV HĐQT T. HẢI DƯƠNG
TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trọng Nam

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: